

NGHỊ QUYẾT

**Về kết quả đánh giá việc giải quyết kiến nghị sau giám sát, khảo sát
của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh
và Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA XIV KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

*Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân
ngày 10 tháng 12 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 114/2025/UBTVQH15 ngày 24 tháng 12 năm 2025
của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật
Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân về hoạt động giám sát
của Hội đồng nhân dân;*

*Sau khi xem xét Báo cáo số 267/BC-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2026
của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc đánh giá kết quả giải quyết
kiến nghị sau giám sát, khảo sát của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực, các
Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến
thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Về đánh giá việc giải quyết kiến nghị sau giám sát, khảo sát
của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực, các Ban của Hội đồng nhân dân
tỉnh và Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh**

1. Thông nhất với Báo cáo số 267/BC-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2026
của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc đánh giá kết quả giải quyết
kiến nghị sau giám sát, khảo sát của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực, các
Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Ghi nhận sự nỗ lực của Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành và địa
phương trong việc triển khai thực hiện các kiến nghị sau giám sát, khảo sát;
nhiều kiến nghị đã được tiếp thu, chỉ đạo thực hiện và đạt kết quả tích cực, góp
phần tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hoàn thiện cơ chế, chính sách, nâng cao

hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Theo kết quả đánh giá, Thường trực và các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh đang theo dõi việc thực hiện 207 kiến nghị sau giám sát, khảo sát; trong đó 143 kiến nghị đã được giải quyết, thực hiện hoàn thành, không tiếp tục theo dõi, đạt tỷ lệ 69,08%. Nhiều kiến nghị sau giám sát, khảo sát đã được các cơ quan, đơn vị tập trung khắc phục, góp phần tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và tạo chuyển biến tích cực trên nhiều lĩnh vực. Trong lĩnh vực thủy sản, đã hoàn thành việc lắp đặt thiết bị giám sát hành trình đối với 100% tàu cá hoạt động có chiều dài từ 15 mét trở lên; 100% tàu cá “3 không” đã đăng ký hoàn thành cấp giấy phép khai thác thủy sản theo quy định, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động khai thác thủy sản và thực hiện các khuyến nghị của Ủy ban châu Âu (EC) về chống khai thác hải sản bất hợp pháp (IUU). Trong lĩnh vực pháp chế, tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm đạt 92,33%; hoàn thành việc trang bị thiết bị ghi âm, ghi hình có âm thanh cho 96 Công an cấp xã, góp phần nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và thi hành pháp luật. Trong lĩnh vực văn hóa - xã hội, các cơ quan chức năng đã triển khai kịp thời, đầy đủ các chính sách bảo trợ xã hội; tăng cường công tác tư vấn, giới thiệu việc làm cho các nhóm đối tượng yếu thế; hoàn thành việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều;...

Tuy nhiên, vẫn còn 64 kiến nghị đang được triển khai thực hiện, chưa hoàn thành, chưa báo cáo kết quả giải quyết, chủ yếu tập trung vào các nhóm vấn đề về đất đai, lâm nghiệp, đầu tư công, đầu tư hạ tầng, chương trình mục tiêu quốc gia, hoàn thiện cơ chế, chính sách, chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu, sắp xếp, xử lý tài sản công,... Đây đều là những nội dung có tính chất phức tạp, liên quan đến nhiều cơ quan, đơn vị, cần thời gian, nguồn lực và phải thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục của pháp luật nên chưa có kết quả giải quyết dứt điểm tại thời điểm đánh giá.

3. Việc thực hiện một số kiến nghị sau giám sát, khảo sát còn chậm; một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa chủ động tham mưu giải quyết hoặc chưa báo cáo đầy đủ kết quả thực hiện theo yêu cầu; một số kiến nghị liên quan đến nhiều ngành, nhiều cấp hoặc vượt thẩm quyền địa phương nên việc triển khai còn gặp khó khăn.

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan nghiêm túc khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên, nâng cao trách nhiệm trong việc thực hiện đầy đủ các kiến nghị sau giám sát, khảo sát của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 2. Nhiệm vụ và giải pháp tiếp tục thực hiện các kiến nghị sau giám sát, khảo sát của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm:

a) Tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan tập trung thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị sau giám sát, khảo sát đang được triển khai thực hiện, chưa hoàn thành hoặc chưa có kết quả giải quyết cụ thể (*Chi tiết tại các phụ lục kèm theo*); xác định rõ nội dung công việc, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của người đứng đầu.

b) Đối với các kiến nghị cần có lộ trình thực hiện hoặc phụ thuộc vào quy định của Trung ương, chủ động rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung hoặc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; đồng thời có giải pháp tổ chức thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

c) Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát, khảo sát; kịp thời chấn chỉnh những cơ quan, đơn vị, địa phương chậm triển khai hoặc thực hiện không đầy đủ.

d) Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị sau giám sát, khảo sát theo quy định tại Nghị quyết số 114/2025/UBTVQH15 và yêu cầu của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao thực hiện các nội dung sau:

a) Tiếp tục theo dõi, đôn đốc, giám sát việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát, khảo sát; kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với các trường hợp chậm thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ.

b) Đối với các kiến nghị tồn đọng kéo dài, chậm được giải quyết hoặc phát sinh nhiều lần, căn cứ tình hình thực tế để xem xét tổ chức tái giám sát, giải trình, chất vấn hoặc kiến nghị Hội đồng nhân dân tỉnh đưa vào chương trình giám sát theo quy định.

c) Định kỳ báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả theo dõi, giám sát việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát, khảo sát theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức theo dõi, đôn đốc,

giám sát việc thực hiện Nghị quyết; báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 18 tháng 7 năm 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi khóa XIV, Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 18 tháng 7 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường và đặc khu;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- VP ĐDBQH và HĐND tỉnh: C-PCVP, các phòng, CV;
- Lưu: VT, Cthđnd_(ptd).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Tuy